TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2023/QĐCNTTLH	*T, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Mai Hồng N và anh Trần Tống Vĩnh T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp ly hôn đề ngày 30 tháng 10 năm 2023 của chị Mai Hồng N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Mai Hồng N**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện: Anh **Trần Tống Vĩnh T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Hồng N và anh Trần Tống Vĩnh T thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Chị Mai Hồng N và anh Trần Tống Vĩnh T có 01 người con chung tên Trần Mai An N1, sinh ngày 22/5/2020. Chị N và anh T thống nhất giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Tống Vĩnh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Trần Mai An N1, sinh ngày 22/5/2020 mỗi tháng 2.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Mai Hồng N và anh Trần Tống Vĩnh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Mai Hồng N và anh Trần Tống Vĩnh T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T
(chứng nhận kết hôn số 106, quyển 01, ngày 23/8/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền